

Số: 413/2024/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 06 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 673/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 giữa:

*Nguyên đơn:* Bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Hẻm 74, số nhà 74/7, đường Bùi Thị X, Phường 8, thành phố Đ L, tỉnh L Đ.

*Bị đơn:* Ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 41, đường Trạng Tr, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh L Đ.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Minh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Minh D thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Minh D thống nhất thoả thuận giao con chung là Nguyễn Minh Phúc An, sinh ngày 31/7/2023 cho bà H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành. Về việc cấp dưỡng nuôi con, bà H và ông D thống nhất để hai bên tự thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

- *Về tài sản chung:* Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Minh D thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Hoàng Thị H và ông Nguyễn Minh D cùng xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Hoàng Thị H thỏa thuận nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001200 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt
- UBND Phường 9, TP. Đà Lạt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Minh Hòa**